

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH NGUYỄN BÁ NGỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 1./KH-NBN

Nghĩa Tân, ngày 4 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc
giai đoạn 2022 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Trường TH Nguyễn Bá Ngọc được thành lập vào tháng 20/10/1998 theo Quyết định số: của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk. Ngày 5/6/ 2017 Trường TH Nguyễn Bá Ngọc đã được UBND tỉnh Đắk Nông quyết định công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Trường tọa lạc tại tổ 3 phường Nghĩa Tân Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong những năm qua trường TH Nguyễn Bá Ngọc đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt của thành phố, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh.

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2022-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của ban Lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh nhà trường. Là căn cứ tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND phường Nghĩa Tân, Lãnh đạo phòng giáo dục và đào tạo và thành phố Gia Nghĩa có hoạch định phát triển nhà trường. Đồng thời là kim chỉ nam trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học hàng năm.

Xây dựng và triển khai kế hoạch của trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông, thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc cùng các trường tiểu học trong toàn thành phố phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và của đất nước.

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 (Luật số 43/2019/QH14);



Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 85/TC-CB ngày 20 tháng 10 năm 1998 của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ XIII của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Gia Nghĩa lần XII nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần XIII nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia trường tiểu học.

Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2022 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong:

1.1. Điểm mạnh

a. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CB, GV, NV: 35; Trong đó: CBQL: 02, GV: 29, NV: 4

Trình độ chuyên môn: 100% giáo viên nhân viên đạt trình độ chuẩn đào tạo theo vị trí việc làm trong đó có 96.6% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019, còn 1 giáo viên chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 do sắp đến tuổi nghỉ hưu nên không tham gia đào tạo.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường

- Các phòng học bộ môn còn thiếu (phòng ngoại ngữ, phòng dạy Mĩ thuật, Âm nhạc). Sân chơi đã xuống cấp, phòng đa năng nhỏ quá nên khó tổ chức các hoạt động mang tính tập thể.

- Trang thiết bị dạy học đã hư hỏng nhiều, chưa có kinh phí thay thế. Phòng tin các máy tính đã hết khấu hao, sửa chữa nhiều lần, chỉ dùng được 19/23 máy.

- Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại (tuy nhiên chưa đồng bộ, nhiều trang thiết bị chưa đầy đủ).

- Bàn ghế học sinh còn thiếu.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

- Được sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa, của chính quyền địa phương.

- Việc xã hội học tập đã hình thành rõ nét ở địa phương cũng như hội Cha mẹ học sinh cùng nhà trường phát triển giáo dục.

- Thành phố Gia Nghĩa nói chung, phường Nghĩa Tân nói riêng đã hoàn thành chuẩn phổ cập giáo dục đúng độ tuổi. Điều này chứng tỏ mặt bằng dân trí đã được nâng cao, sự quan tâm hỗ trợ đến việc học của con em của các cấp chính quyền, cha mẹ học sinh, ... được nâng cao.

- Công tác xã hội hóa giáo dục và việc huy động nguồn lực cho giáo dục đã đạt được những kết quả bước đầu, các lực lượng xã hội (chính quyền, đoàn thể ...) tham gia ngày càng tích cực vào việc huy động trẻ 6 tuổi đến trường, giám sát hoạt động của nhà trường và có hoạt động phối hợp từ phía cha mẹ học sinh để hỗ trợ giáo dục.

2.2. Thách thức

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Do yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là kĩ năng ứng xử với học sinh, phụ huynh học sinh, khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Số lượng giáo viên để đáp ứng chương trình phổ thông mới còn thiếu.

- Đời sống của nhân dân không đồng đều, nhận thức về việc học, giáo dục nhân cách của học sinh còn hạn chế.

- Dân số trên địa bàn phường tăng nhanh (chủ yếu là cơ học), ảnh hưởng đến kinh tế, văn hóa, an ninh trật tự, ...trong đó có giáo dục, cụ thể là sĩ số học sinh cao so với quy định.

- Công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường còn hạn chế, chưa huy động được nhiều sự đầu tư, đóng góp của các cá nhân, lực lượng xã hội về nhân lực và vật lực để tu sửa trường lớp, khen thưởng động viên học sinh và giáo viên.

2.3. Xác định vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tư duy làm việc chủ động và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục tiểu học, đánh giá theo năng lực học sinh. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện thành công chương trình phổ thông 2018.

- Tham mưu tuyển dụng đủ số lượng, đủ cơ cấu giáo viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tâm và đủ tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Từng bước kiểm soát, bảo dưỡng, tăng cường cơ sở vật chất và mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục; tham mưu xây thêm 12 phòng học, nhà đa năng, các phòng chức năng, phòng học bộ môn, khu giáo dục thể chất, cải tạo sân chơi, quy hoạch hệ thống cây xanh, tổ chức cho học sinh ăn bán trú.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên có đủ khả năng thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi học sinh.

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục theo thông tư mới TT 17/2018/TT- BGD&ĐT về kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, chia sẻ: Nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch văn minh, môi trường giáo dục lành mạnh, học sinh được sáng tạo, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc...

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Quy mô số lớp, số học sinh.

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2022-2025

Năm học	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5		Toàn trường		
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	T bình HS/lớp
2021-2022	5	185	4	163	4	162	4	189	4	153	21	854	41
2022-2023	5	180	5	180	4	163	4	162	4	189	22	874	40
2023-2024	5	195	5	180	5	180	4	180	4	165	23	900	39
2024-2025	5	195	5	195	5	182	5	181	4	182	24	935	39
2025-2026	5	200	5	185	5	195	5	195	5	195	25	970	39

2. Sứ mệnh: Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương; tình thương trách nhiệm, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất và phát triển toàn diện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Tầm nhìn: Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nhà trường có môi trường giáo dục đáng tin cậy, chất lượng; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2025.

4. Giá trị cốt lõi

Tôn trọng - Trách nhiệm - Yêu thương - Sáng tạo - Hợp tác

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC TỪ NĂM 2022-2025

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chiến lược Phát triển giáo dục

2.1.1. Mục tiêu

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo TT Số: 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục & Đào tạo ngày 26 tháng 12 năm 2018.

Duy trì dạy học 2 buổi/ngày đối với 100% học sinh. Dạy học ngoại ngữ đối với 100% học sinh. Dạy tin học với học sinh lớp 3,4,5.

Tiếp tục áp dụng phương pháp "bàn tay nặn bột" cũng như các phương pháp dạy học mới trong tổ chức dạy học.

Tiếp tục dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, ...

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2022 đến năm 2025 có 99% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp, 99% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 100% hoàn thành chương trình tiểu học. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3.

2.1.2. Chỉ tiêu về chất lượng từ năm 2022 đến 2025

Năm học	Số	Năng lực đạt trở lên		Chất lượng đạt trở lên		HT CT lớp học		Học sinh xuất sắc		HS tiêu biểu (khen từng môn, từng mặt)	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2021-2022	854	840	98,6	850	99,5	840	98,3	205	24,0	225	26,3
2022-2023	874	860	98,4	870	99,5	862	98,6	226	25,8	250	28,6
2023-2024	900	890	98,8	897	99,6	889	98,7	238	26,4	300	33,3
2024-2025	935	925	98,9	935	100	925	98,9	270	28,8	330	35,2
2025-2026	970	962	99,1	970	100	960	99,1	300	31,1	382	39,3

2.1.3. Giải pháp thực hiện

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và nâng cao chất lượng mũi nhọn. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới công tác đánh giá học sinh theo Thông tư 22 và TT27 của Bộ giáo dục và đào tạo. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Nhà trường tổ chức tập huấn cho giáo viên để 100% biết soạn và dạy giáo án điện tử.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

2.2. Chiến lược phát triển đội ngũ

2.2.1. Mục tiêu

Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ trên đại học; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại Tốt trở lên.

- Đối với Giáo viên: 100% trình độ đạt chuẩn, trong đó 20% GV có trình độ trên chuẩn; 13,7% GV có trình độ TCELLCT; 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 60% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 25% giáo viên được xếp loại xuất sắc; 100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về

chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên.

2.2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức

Năm học 2021-2022 số giáo viên hiện có của nhà trường 29, trong đó 1 GV làm tổng phụ trách đội, tỷ lệ 1,33 giáo viên/lớp.

Đội ngũ cán bộ, viên chức từ năm 2022 đến 2025, nếu tính đủ 1,5 giáo viên/lớp thì nhu cầu đội ngũ cần có như sau:

Năm học	Số lớp	TS CB, GV, NV	CB QL	GV						NV				Ghi chú
				Văn hóa	ÂN	M T	T D	N N	Tin Học	KT VT	TV TB	TQ YT	Bảo vệ	
2021-2022	21	39	2	26	1	1	1	2	1	1	1	1	1	Thiếu 4 GV
2022-2023	22	40	2	27	1	1	1	2	1	1	1	1	1	
2023-2024	23	41	2	27	1	1	1	2	1	1	1	1	1	
2024-2025	24	43	2	29	1	1	1	2	1	1	1	1	1	
2025-2026	25	44	2	30	1	1	1	2	1	1	1	1	1	

2.2.2. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo biên chế đủ giáo viên đứng lớp.
- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, khung cảnh nhà trường và nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy học sinh bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần phối hợp với Công đoàn xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học TCLLCT và học các lớp trên chuẩn.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2.2.3. Dự kiến lộ trình về tiêu chuẩn chất lượng giáo dục

a. Mục tiêu ngắn hạn (Từ năm 2022-2023)

Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc được xếp hạng trường Tiểu học có chất lượng giáo dục loại tốt trong thành phố, có uy tín cao với phụ huynh học sinh.

Đội ngũ giáo viên 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, có ít nhất 80 % đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 40% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức khá trở lên trong đó có 01 đồng chí đạt mức Tốt.

Giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Tiên Tiến. Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ II, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

b. Mục tiêu trung hạn (Từ năm 2023-2025)

Đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm, năng động, chuyên môn giỏi, có năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, thực hiện tốt chương trình phổ thông. Hằng năm có giáo viên giỏi đạt giải cấp thành phố và cấp tỉnh.

Chất lượng đại trà đảm bảo đạt và vượt với mức trung bình của thành phố.

Chất lượng mũi nhọn có học sinh đạt giải cấp Thành phố, cấp tỉnh và Quốc gia.

Phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.

c. Mục tiêu dài hạn (Từ năm 2025-2030)

Đội ngũ giáo viên 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 50% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ ngày càng nâng cao được phòng GD&ĐT thành phố ghi nhận.

100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục 2019, trong đó có 40% GV có trình độ trên chuẩn.

Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Hằng năm học sinh mũi nhọn đạt giải cấp Thành phố, cấp tỉnh tăng.

Tiếp tục duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2025.

Phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.

2. 3. Chiến lược Phát triển cơ sở vật chất:

2. 3.1. Mục tiêu

- Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

- Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả

2.3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất

Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2022 đến 2025

Hạng mục đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Diện tích (m ²)	Ghi chú
Khối phòng học	Phòng	4	144	
Khối phòng phục vụ học tập				
- Phòng giáo dục Mĩ thuật	Phòng	1	36	
- Phòng giáo dục Âm nhạc	Phòng	1	36	
- Nhà đa năng	Nhà	1	500	
- Phòng ngoại ngữ	Phòng	1	36	
- Thư viện	Phòng	1	108	
- Phòng thiết bị giáo dục	Phòng	1	36	
- Phòng truyền thông và HĐ Đội	Phòng	1	36	
Khối phòng hành chính quản trị				
- Phòng họp	Phòng	1	90	
- Phòng phó hiệu trưởng	Phòng	1	36	
- Phòng kế toán	Phòng	1	36	
- Phòng Y tế	Phòng	1	36	
- Phòng bảo vệ	Phòng	1	36	
- Kho	Phòng	1	36	
Khối bán trú				
Nhà ăn	nhà	1	200	
Nhà bếp	nhà	1	50	
Khu giáo dục thể chất		1	300	
Sân chơi, hệ thống thoát nước		1	2000	

Nhu cầu về mua sắm trang thiết bị dạy học giai đoạn 2022 đến 2025

Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
Thiết bị dạy học tối thiểu	Bộ	30	
Thiết bị dùng chung			
Máy tính	Bộ	40	
Máy chiếu	Bộ	5	
Ti vi	cái	25	
Thiết bị âm thanh	Bộ	1	
Thiết bị phòng giáo dục nghệ thuật	Bộ	18	
Phòng học ngoại ngữ (LAB)	Bộ	1	
Trang thiết bị máy tính, phần mềm phòng thư viện	Bộ	3	
Tổng cộng			

2.3.3. Dự kiến lộ trình về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2022 đến 2025

a. Mục tiêu ngắn hạn: (Từ năm 2022-2023)

- Hỗ trợ đủ các thiết bị ứng dụng CNTT tối thiểu phục vụ dạy và học, cụ thể: 35 bộ thiết bị máy tính để bàn; 22 ti vi 65 Inch có thiết bị kết nối kèm theo, 1 máy in.

- Làm khu giáo dục thể chất, vận động ngoài trời
- Lắp hệ thống camera an ninh
- Mua bổ sung bàn ghế GV và HS
- Cải tạo cảnh quan môi trường.
- Nâng cấp sân chơi, bãi tập.
- Nâng cấp hệ thống điện.
- Nâng cấp nhà vệ sinh học sinh, nhà để xe giáo viên.
- Khoan giếng
- Xây thêm 12 phòng học, phòng bảo vệ.

b. Mục tiêu trung hạn: (Từ năm 2023-2025)

- Mua thêm ti vi đảm bảo đủ 1 ti vi/lớp
- Xây nhà đa năng.
- Làm sân bóng đá mini.
- Mua một số đồ chơi vận động ngoài trời

c. Mục tiêu dài hạn: (Từ năm 2025-2030)

- Xây dựng phòng học bộ môn, mái che khu vực thể dục thể thao.
- Nâng cấp, cải tạo sân trường và cổng trường tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

2.3.4. Giải pháp

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học cho học sinh học tập, vui chơi và đầy đủ phòng chức năng.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị dạy học từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ dạy học.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường xanh-sạch-đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2.4. Chiến lược phát triển nguồn lực tài chính

2.4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

- Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, các nguồn tài trợ; vận động nhân dân và cha mẹ học sinh.

- Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội và các nhà hảo tâm.

2.4.2. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu ngoài ngân sách.

- Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ thêm kinh phí trang bị thêm một số trang thiết bị, đồ dùng học tập, hỗ trợ cấp học bổng, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó.

- Tham mưu với địa phương, các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng trường học.

2.5. Chiến lược phát triển các mối liên kết trong và ngoài nhà trường:

2.5.1. Mục tiêu chiến lược:

Tạo dựng mối liên kết bền vững, phát triển giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

2.5.2. Những định hướng chính:

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, hoạt động của Chi hội khuyến học, chữ thập đỏ; Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh.

Huy động các nguồn lực hỗ trợ, phát hiện bồi dưỡng nhân tài, động viên khuyến khích giáo viên và học sinh khó khăn. Kịp thời vận động, động viên học sinh có nguy cơ bỏ học; Có biện pháp giáo dục kịp thời đối với các học sinh có biểu hiện chưa ngoan. Đồng thời ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực khác xâm nhập vào nhà trường.

2.5.3. Các giải pháp chủ yếu:

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền những điều cần biết về quá trình hoạt động, phát triển của nhà trường đến cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương thông qua bảng tin, truyền thông, đăng tải trên Website của nhà trường...

- Kết nghĩa với Điện lực, bộ đội biên phòng Đắk Nông, trường N'Trang Long nhằm hỗ trợ nhau trong các hoạt động tuyên truyền an ninh trật tự, giáo dục chính trị tư tưởng...

- Tổ chức tọa đàm đối thoại với phụ huynh và học sinh hàng năm nhằm tạo sự đồng cảm chia sẻ với giáo viên và nhà trường, đồng thời tiếp thu các ý kiến đóng góp của phụ huynh để điều chỉnh công tác dạy và học đạt hiệu quả cao hơn.

- Vận động những nhà hảo tâm có tâm huyết với giáo dục cùng phối hợp với nhà trường để tham gia các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức khác nhau. Huy động các lực lượng xã hội tham gia vào việc cải tạo, trang trí, bổ sung cơ sở vật chất trường lớp; chăm lo học sinh nghèo, đối tượng chính sách, học sinh giỏi...

2.6. Phát triển và quảng bá thương hiệu

Thực hiện tốt Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn ...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên viên chức.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch phát triển giáo dục trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc giai đoạn 2022 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, viên chức nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai Kế hoạch tại bản tin Websise nhà trường.

1.2. Xây dựng lộ trình

*** Giai đoạn 2022-2023:**

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư xây mới sân chơi, phòng học và lập quy hoạch nhà hiệu bộ, phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị dạy học hiện đại.

- Thực hiện kiểm định cấp độ 2.

*** Giai đoạn 2023-2025:**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Thực hiện xây dựng cơ bản khu hiệu bộ, phòng chức năng, nhà đa năng.

- Đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức 3 và xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

*** Tầm nhìn đến năm 2030**

- Có đầy đủ cơ sở vật chất, phòng học, nhà đa năng, nhà hiệu hiệu bộ; trang bị đầy đủ các thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại để đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- Có đủ số lượng giáo viên giảng dạy đạt 1,5GV/ lớp; chất lượng đội ngũ được nâng cao. 100% CB,GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

- Giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đức, trí, thể mỹ.

- Xây dựng môi trường học tập “Sạch đẹp- An toàn - Thân thiện” được phụ huynh và cấp trên tin tưởng.

1.3. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

- **Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, viên chức nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- **Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ trưởng chuyên môn:

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

- **Giáo viên, viên chức:** Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- **Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

+ Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với thành ủy, UBND thành phố

- Quan tâm đầu tư các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc để theo lộ trình đề ra.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ đảm bảo đủ giáo viên, nhân viên cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, phụ huynh học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc giáo dục con em.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội đồng giáo dục quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch phát triển trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc giai đoạn 2022-2025 đã được thông qua Chi bộ Đảng, Hội đồng trường và tập thể Hội đồng sư phạm. Các bộ phận, cá nhân thực hiện tốt kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND xã (để báo cáo);
- BGH, Các đoàn thể, bộ phận (để T/H);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Nhuận

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Như Hương